TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2022/QĐST-HNGĐ	*G, ngày 04 tháng 4 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 06/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 01 năm 2022, về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn và cấp dưỡng", giữa:

- Nguyên đơn: Chị Phan Thị H; sinh năm 1990; địa chỉ: Đội B, làng E, xã K, huyện G, tỉnh Gia Lai.
- Bị đơn: Anh Đặng Văn S, sinh năm 1989; địa chỉ: Đội B, làng E, xã K, huyện G, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 25 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị H và anh Đặng Văn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Phan Thị H và anh Đặng Văn S có 03 con chung là cháu Đặng S, sinh ngày 09/6/2011; cháu Đặng H, sinh ngày 02/7/2013 và cháu Đặng H1, sinh ngày 24/9/2015.

Chị Phan Thị H và anh Đặng Văn S thỏa thuận, giao cả 03 cháu Đặng S, sinh ngày 09/6/2011; cháu Đặng H, sinh ngày 02/7/2013 và cháu Đặng H1, sinh ngày 24/9/2015 cho chị Phan Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Đặng Văn S có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung với mức 1.000.000 đồng/tháng/cháu. Tổng mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/ tháng, kể từ tháng

4/2022 cho đến khi con chung thành niên hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về chia tài sản chung: Chị Phan Thị H và anh Đặng Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phan Thị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn là 150.000 đồng và án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0008446 ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Gia Lai. Chị Phan Thị H đã nộp đủ tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã K;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Đính